

SOCO[®]



HOTLINE: 0919 02 00 88



soco-italy.com

SOCO SYSTEM







MỤC LỤC

5

SERIES 65

35

SERIES 75

15

SERIES 94

41

SERIES 80

23

SERIES 120

35

SERIES 60

29

SERIES 180



NHÔM HỆ CHÂU ÂU SOCO SYSTEM

Cùng với xu thế phát triển xã hội, nhu cầu về kiến trúc công trình nói chung và ngành cửa nói riêng ngày càng đa dạng. SOCO System ra đời như một giải pháp đáp ứng tối đa những tiêu chí về công năng và thiết kế, mang lại không gian sang trọng, đẳng cấp cho các công trình.

SOCO - Solution Construction - Hệ nhôm được sản xuất theo công nghệ Anode hiện đại & công nghệ sơn tĩnh điện phủ bóng cao cấp.

Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn Châu Âu - European Standards (Profile nhôm rãnh C) kết hợp phụ kiện đồng bộ nhập khẩu.

Cấu trúc hệ nhôm SOCO đáp ứng thiết kế cửa có kích thước cánh lớn, tạo không gian rộng, chịu lực tác động mạnh cũng như giảm tải trọng cho công trình.

Mang đậm phong cách Italy, nhôm SOCO sở hữu đường nét thiết kế lịch lãm và tinh tế với bề mặt bóng mịn, màu sắc đa dạng, nổi bật nhất là màu Vàng ánh kim (Champagne).

SOCO®





Không chỉ mang nét
thiết kế thanh lịch,
SOCO SYSTEM còn sử
dụng công nghệ Anode
hiện đại với nhiều ưu
điểm vượt trội.

CÔNG NGHỆ ANODE



Tấm nhôm thông thường (cực dương) được nhúng vào bể Anodized gồm các hóa chất Acetone, Acid Sulfuric đậm đặc (cực âm). Dòng điện chạy qua bể này sẽ tạo ra quá trình Oxy hóa đồng thời sản sinh một lớp bọc mỏng nhưng rất cứng, phủ trên bề mặt nhôm.

Vì có độ cứng gần bằng kim cương, Nhôm Anode có độ bền cao: khả năng chống trầy xước, ăn mòn cực kì hoàn hảo.

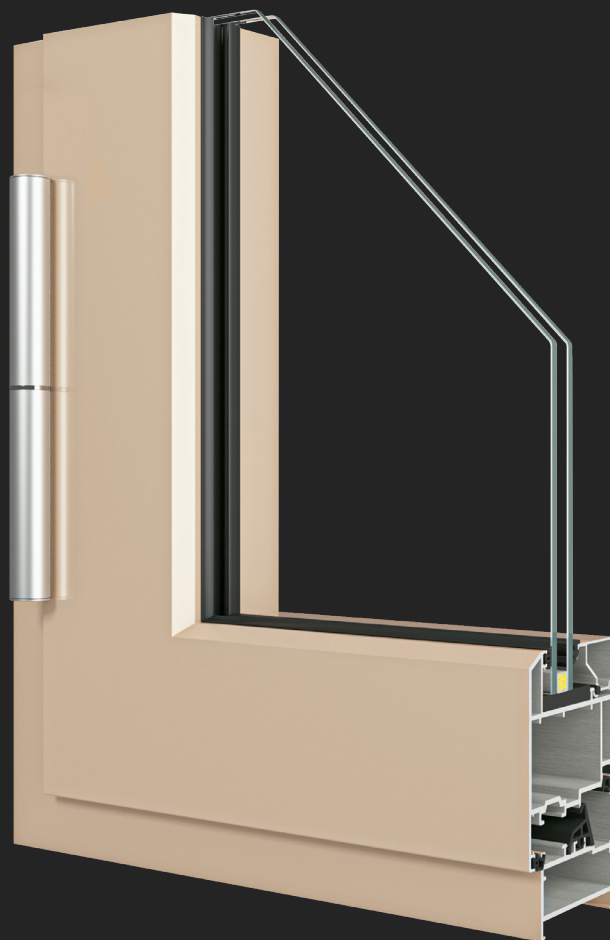


- Chống ăn mòn muối biển
- Khả năng chịu nhiệt
- Chống oxy hóa



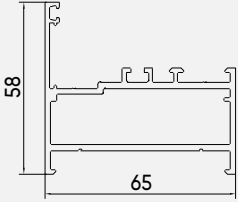


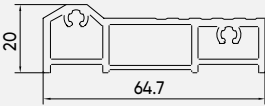
SOCO 65

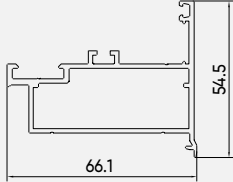


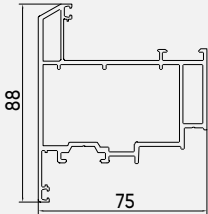
Mang nét hiện đại, tinh tế, thời thượng được khơi nguồn cảm hứng từ phong cách thiết kế của châu âu, vượt trội về tính năng & đẳng cấp hơn cả sự khác biệt...

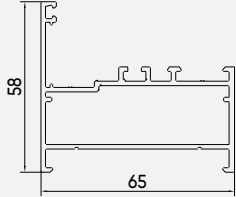
- Thiết kế cách âm, cách nhiệt tối ưu
- Rãnh C tiêu chuẩn châu Âu
- Gioăng trung gian
- Gioăng nẹp cao su

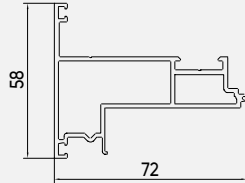
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6501M				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.289	Khung bao cửa đi

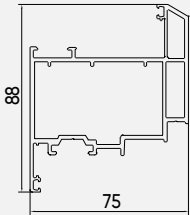
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6509				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	0.976	Ngưỡng cửa đi

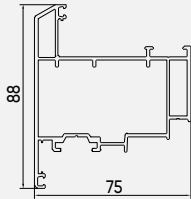
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6504				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	0.943	Khung bao chuyển hướng

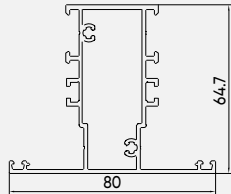
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6502M				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.908	Cánh cửa đi mở ngoài

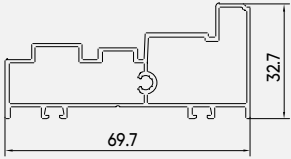
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6501				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.052	Khung bao cửa sổ

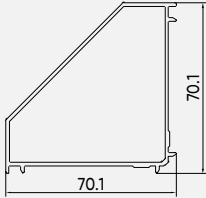
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6505				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.092	Đồ động dùng chung

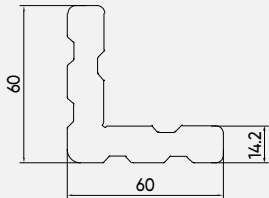
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6503M				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.903	Cánh cửa đi mở trong

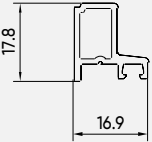
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6502				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.597	Cánh cửa sổ mở ngoài

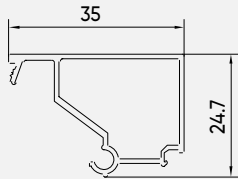
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO6506				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.328	Đồ chữ T

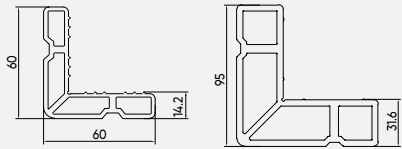
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO6510				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.704	Ốp đáy cánh cửa đi không ngưỡng

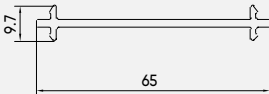
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO6513				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.033	Nối góc 90 độ

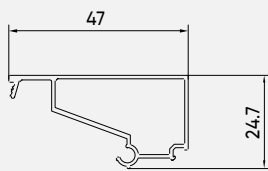
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
C1687				
Độ dày (mm)	14.2	Trọng lượng (kg/m)	3.668	Ke ép góc khung bao

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO6511				
Độ dày (mm)	1.2	Trọng lượng (kg/m)	0.210	Ốp chân cánh cửa đi có ngưỡng

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO6514				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.312	Nẹp kính

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
JM14 F347				
Độ dày (mm)	2.5 4.0	Trọng lượng (kg/m)	1.639 4.976	Ke ép góc khung bao Ke ép góc khung cánh

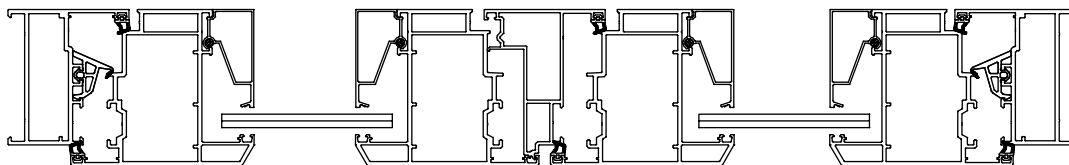
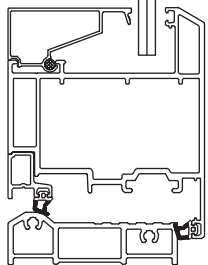
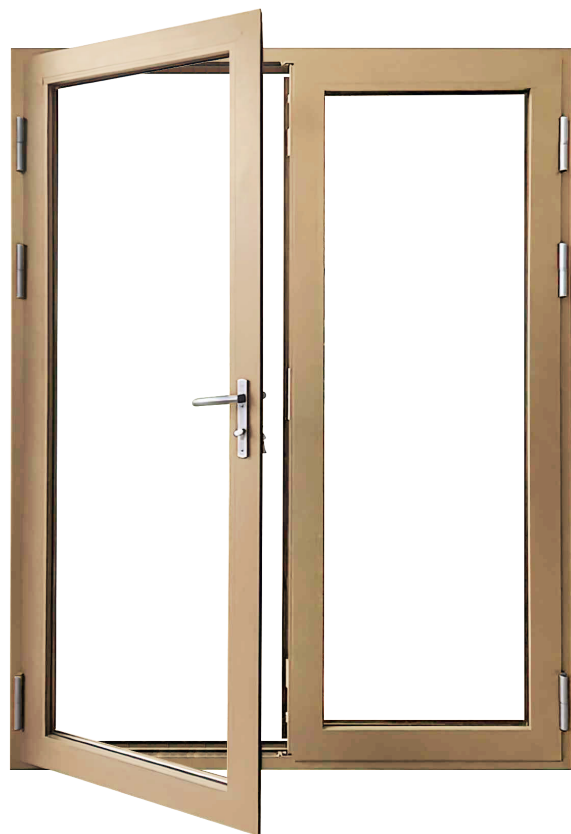
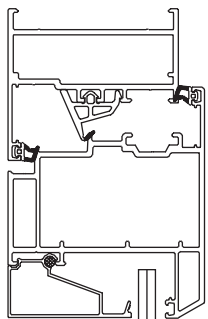
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO6512				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	0.415	Thanh nối i

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO6515				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.365	Nẹp kính



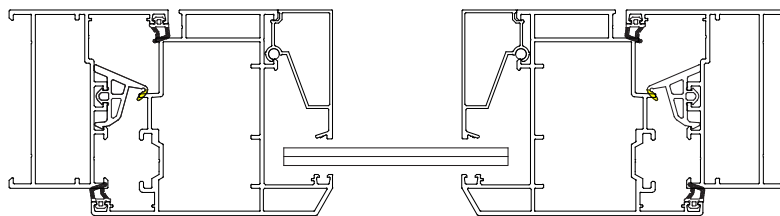
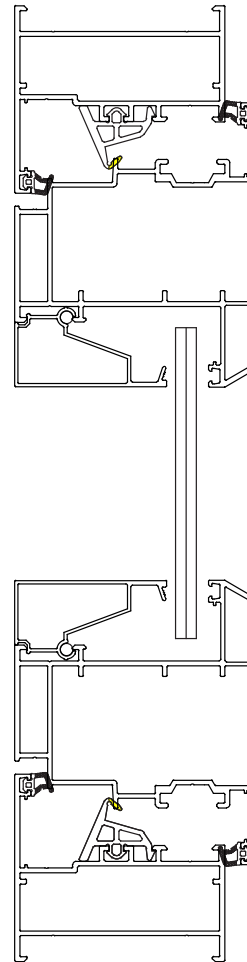


**CỬA ĐI 2 CÁNH
MỞ QUAY**





CỬA SỔ 1 CÁNH MỞ QUAY





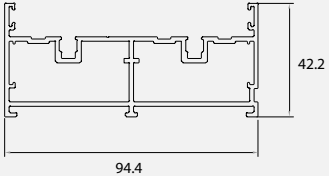


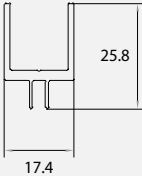
SOCO 94

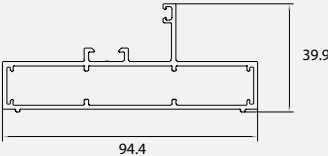
- Rãnh C tiêu chuẩn Châu Âu
- Ray Inox giúp vận hành êm ái
- Hệ gioăng tăng độ bền, kín khí
- Nẹp kính đa dạng về kích thước
- Liên kết góc đa dạng: Ke vĩnh cửu, ke ép góc, ke tăng cứng
- Mã thanh tối giản, giảm thiểu DC
- Kết cấu khoang thông minh giúp thoát nước tối ưu

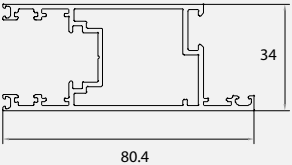


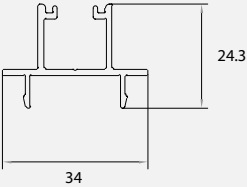


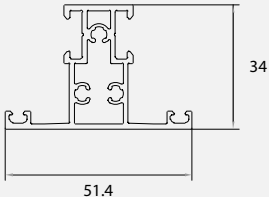
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9401				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.568	Khung bao

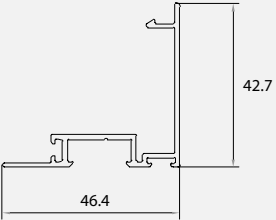
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9405				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.272	Ray dẫn hướng

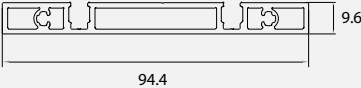
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9411				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.199	Khung bao vách kính

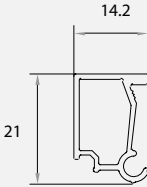
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9402				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.138	Khung cánh

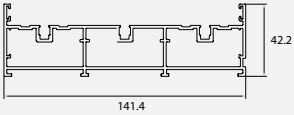
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9406				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.325	Ốp đối đầu

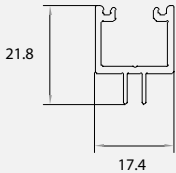
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9412				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	0.715	Đốt T

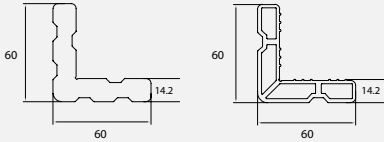
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9403				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.424	Thanh ốp góc

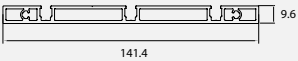
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9407				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.031	Ray dưới bản mỏng

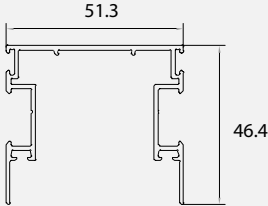
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9421				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.184	Nẹp kính

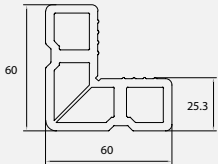
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO14201				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	2.205	Khung bao 3 ray

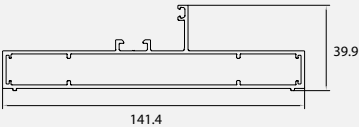
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9404				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.239	Ốp khung đứng

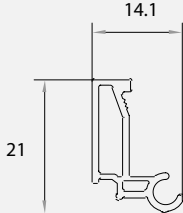
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
C1687 JM14				
Độ dày (mm)	14.2 2.5	Trọng lượng (kg/m)	3.668 1.639	Ke ép góc khung bao

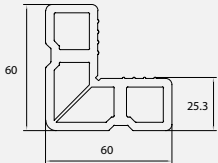
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO14202				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.475	Khung bao 3 ray bán mỏng

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9408				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.677	Thanh ốp móc bán 3 ray

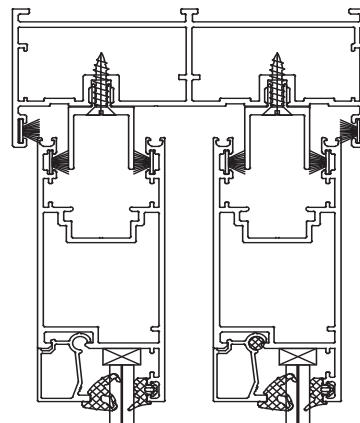
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
C1697				
Độ dày (mm)	4.0	Trọng lượng (kg/m)	2.989	Ke ép góc khung cánh

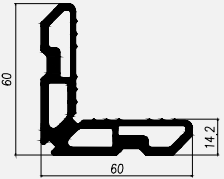
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO14203				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.607	Khung bao vách kính 3 ray

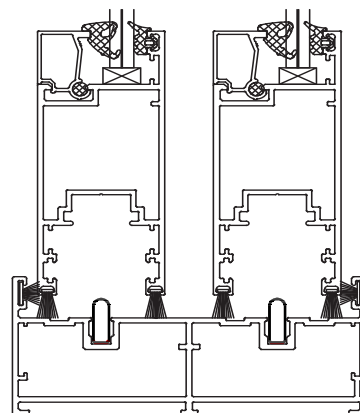
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO9422				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.17	Nẹp kính

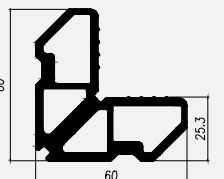
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
C1698				
Độ dày (mm)	3.0	Trọng lượng (kg/m)	2.446	Ke ép góc khung cánh

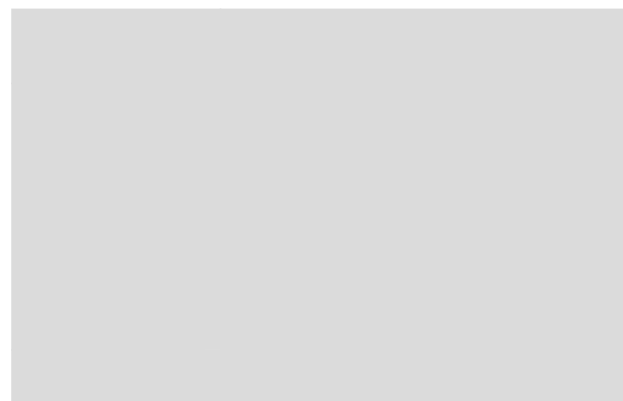
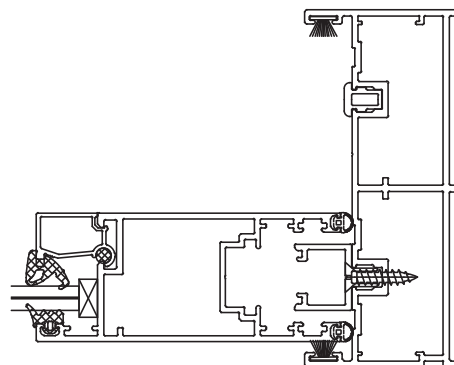
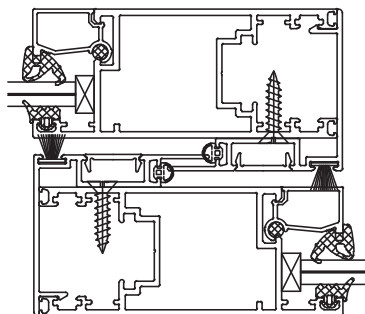
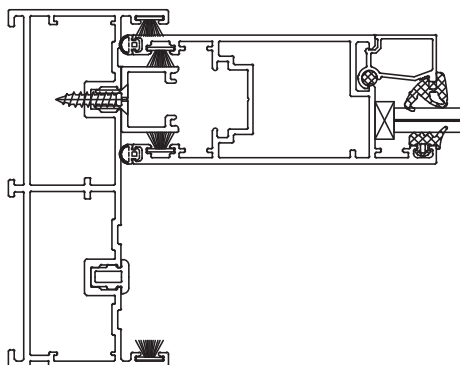
CỬA SỔ 2 CÁNH
MỞ LÙA



Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm	
KVC-KBSC94			
Độ dày (mm)		Trọng lượng (kg/m)	Kẻ vịnh cửa khung

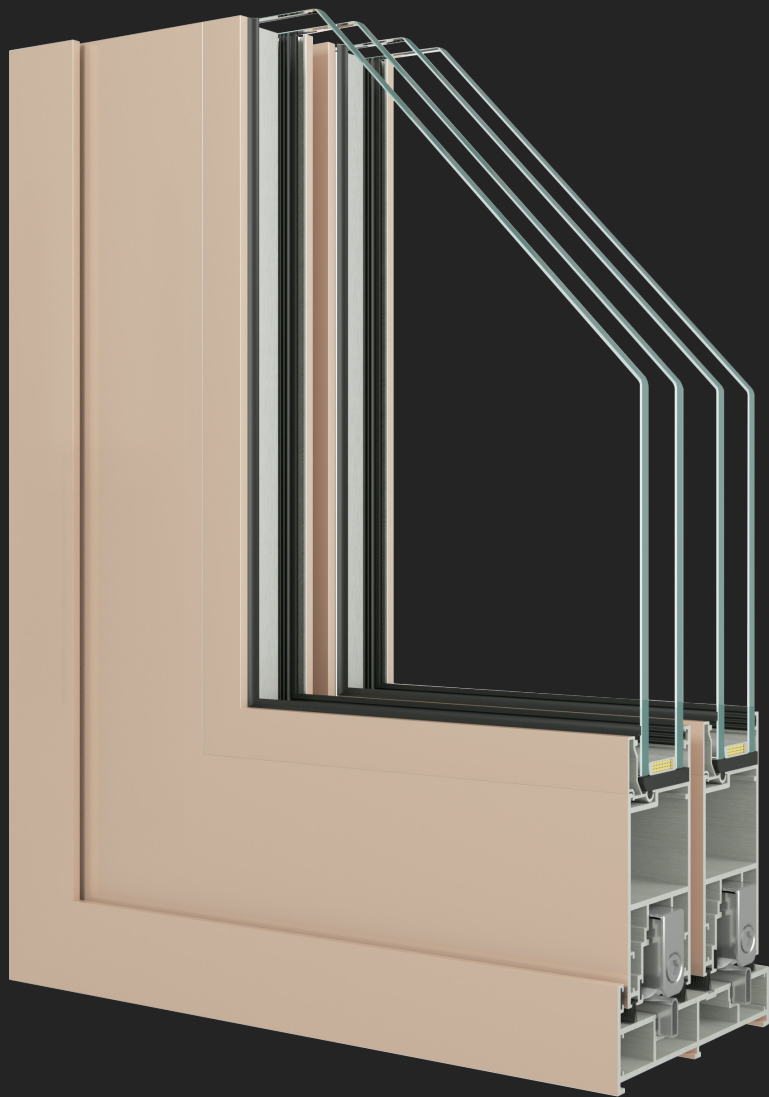


Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm	
KVC-KCSC94			
Độ dày (mm)		Trọng lượng (kg/m)	Kẻ vịnh cửa cánh





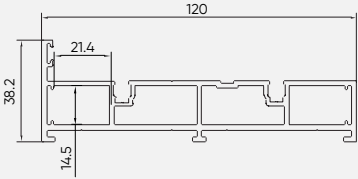


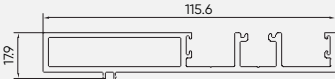


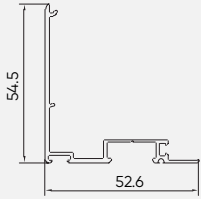
SOCO 120

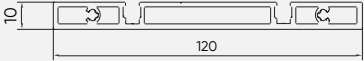
- Rãnh truyền động theo Tiêu chuẩn Châu Âu (European Standards)
- Phụ kiện tích hợp đồng bộ, cao cấp
- Độ dày - cứng vượt trội, tối ưu khả năng chịu tải trọng cao
- Gioăng EPDM tăng độ bền, cách âm - nhiệt, kín khí.
- Ray Inox giảm ma sát, vận hành êm ái
- Ke góc liên kết đa dạng, chắc chắn tuyệt đối (Ke vịnh cửa, ke ép góc, ke tăng cứng)
- Tối thiểu số lượng mã thanh, giảm DC & gia công lắp đặt thuận tiện
- Bánh xe dẫn hướng phía trên chống rung lắc

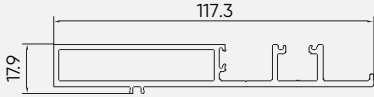


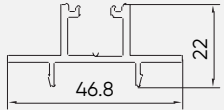
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12001				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.958	Khung bao

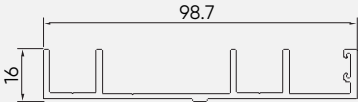
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12004				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.359	Ốp khung đứng

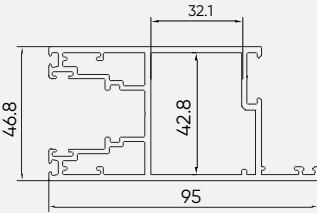
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12007				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.475	Thanh ốp góc

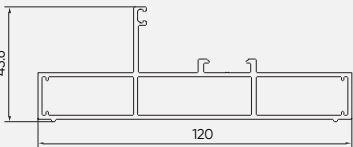
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12002				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.497	Ray dưới bán thấp

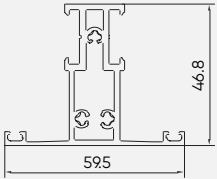
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12005				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.307	Ốp khung đứng

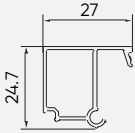
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12008				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	0.476	Ốp đối đầu

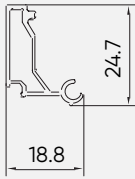
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12003				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	0.860	Ray dẫn hướng

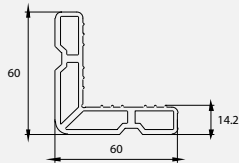
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12006				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.944	Khung cánh

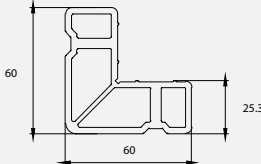
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12009				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.526	Khung bao vách kính 120

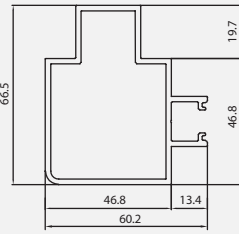
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12010				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.055	Đố T

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12011				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.262	Nẹp kính

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12012				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.197	Nẹp kính

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
JM14				
Độ dày (mm)	2.5	Trọng lượng (kg/m)	1.639	Ke ép góc khung bao

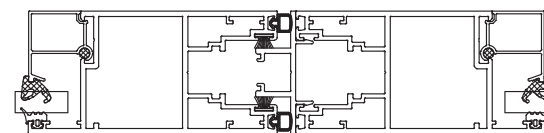
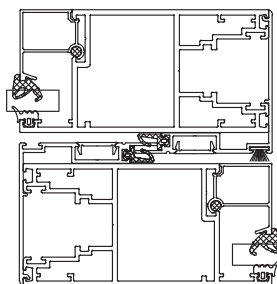
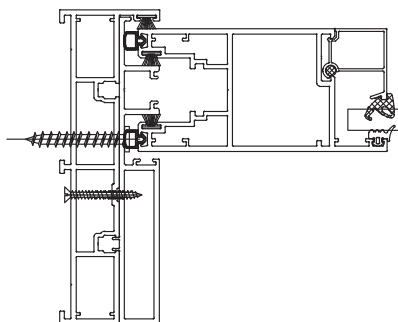
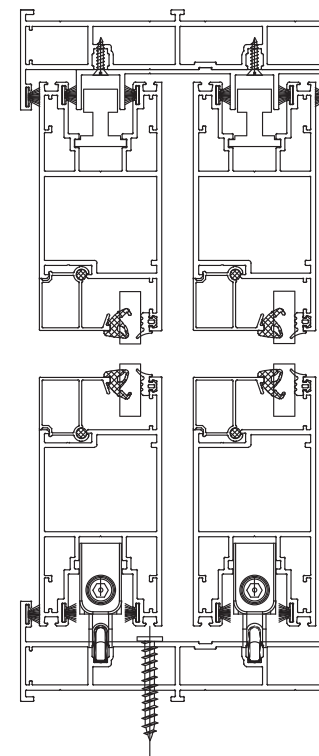
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
C1698				
Độ dày (mm)	3.0	Trọng lượng (kg/m)	2.446	Ke ép góc khung cánh

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12090				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.197	Thanh Chuyển Góc 90 Độ Cánh





CỬA ĐI 4 CÁNH MỞ LÙA

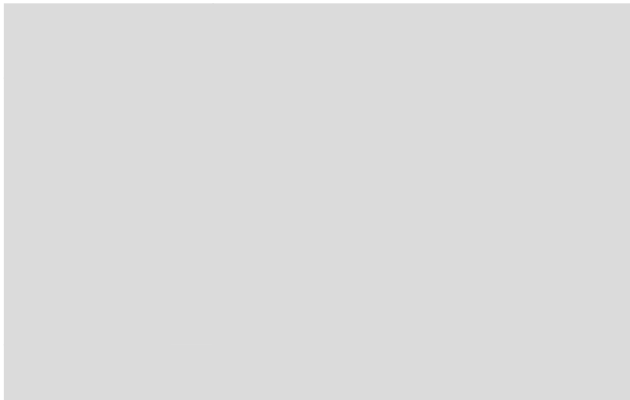


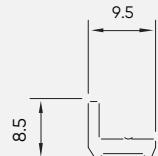
SOCO 180

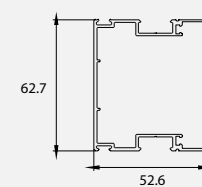
- Rãnh truyền động theo Tiêu chuẩn Châu Âu (European Standards)
- Phụ kiện tích hợp đồng bộ, cao cấp
- Độ dày - cứng vượt trội, tối ưu khả năng chịu tải trọng cao
- Gioăng EPDM tăng độ bền, cách âm - nhiệt, kín khí.
- Ray Inox giảm ma sát, vận hành êm ái
- Ke góc liên kết đa dạng, chắc chắn tuyệt đối (Ke vĩnh cửu, ke ép góc, ke tăng cứng)
- Tối thiểu số lượng mã thanh, giảm DC & gia công lắp đặt thuận tiện
- Bánh xe dẫn hướng phía trên chống rung lắc
- Hệ 3 ray giúp mở rộng không gian, lên đến 2/3 toàn diện tích (thay vì 1/2 kích thước như hệ 2 ray thông thường)

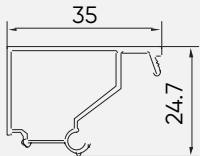




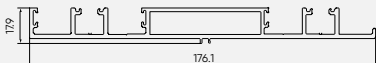


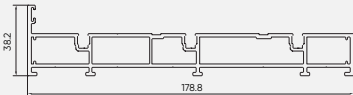
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO18011				
Độ dày (mm)	1.5	Trọng lượng (kg/m)	0.078	Ke đỡ lưới chống muỗi

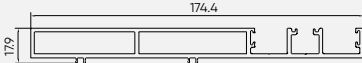
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
SOCO18009				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.759	Ốp móc 3 ray

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18010				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.309	Nẹp kính

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18003				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	1.288	Ray dẫn hướng 3 ray

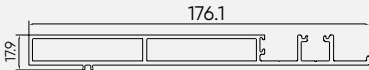
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18006				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.917	Ốp khung đứng

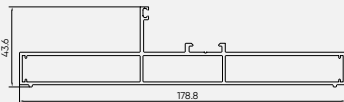
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18001				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	2.747	Khung bao 3 ray bản 180

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18004				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	2.069	Ốp khung đứng

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18007				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	2.068	Ốp khung đứng

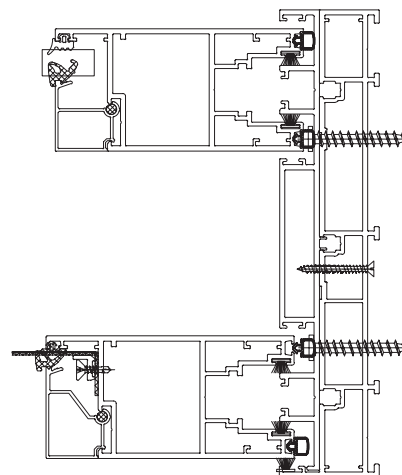
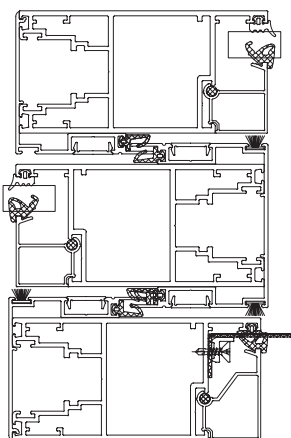
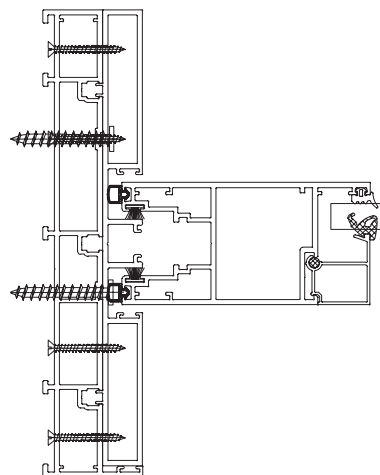
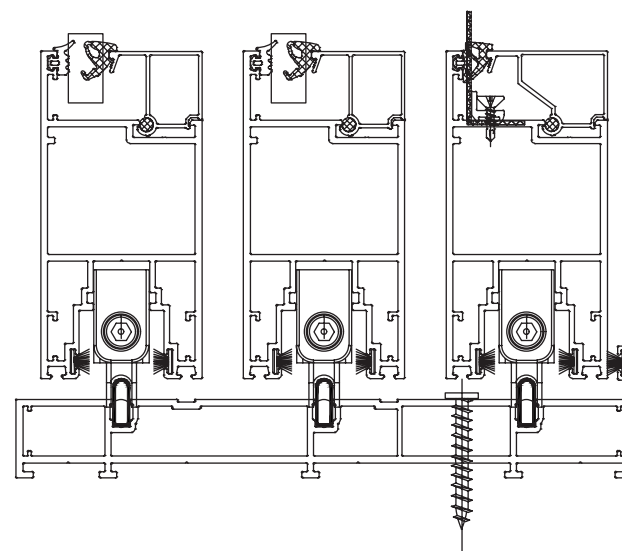
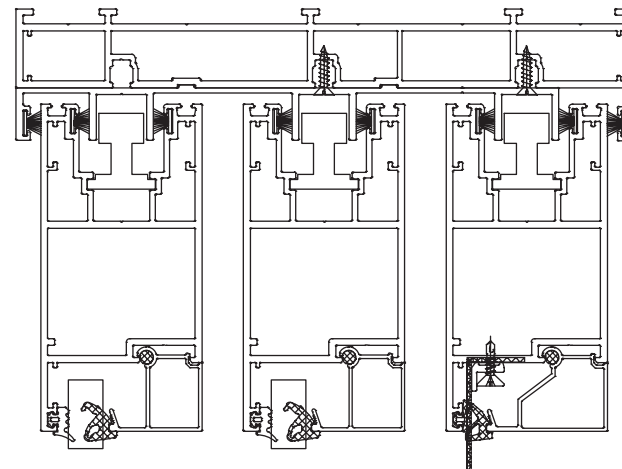
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18002				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	2.201	Ray dưới 3 ray, ray thấp bản 180

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18005				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	2.006	Ốp khung đứng

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO18008				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	2.036	Khung bao vách kính 180



CỬA ĐI 3 CÁCH MỞ LƯỚI CHỐNG MUỖI

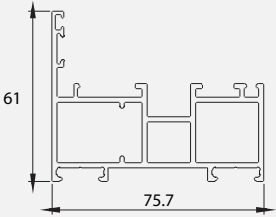


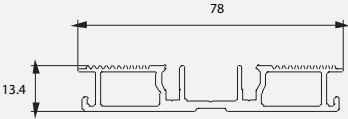


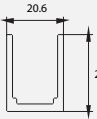


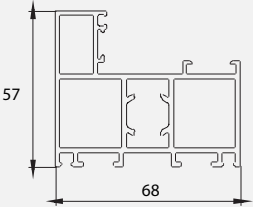
SOCO 75

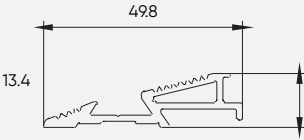
- Rãnh C tiêu chuẩn Châu Âu
- Bánh xe chịu tải ray dưới đáp ứng tải trọng lớn
- Ray dẫn hướng phía trên chống rung lắc
- Thanh chắn nước di động, thanh ray vát tạo điểm dốc hỗ trợ di chuyển qua cửa
- Kết cấu đa khoang, hệ thống gioăng kín khí cách âm, cách nhiệt tối đa

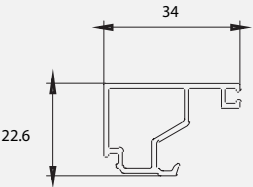
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7501				
Độ dày (mm)	1.8	Trọng lượng (kg/m)	1.621	Khung bao

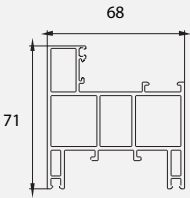
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7504				
Độ dày (mm)	1.5	Trọng lượng (kg/m)	0.894	Khung bao dưới

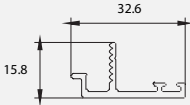
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7507				
Độ dày (mm)	3.0	Trọng lượng (kg/m)	0.455	Ke nối khung

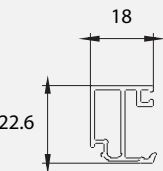
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7502				
Độ dày (mm)	1.8	Trọng lượng (kg/m)	1.764	Khung cánh đứng

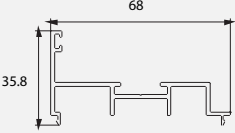
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7505				
Độ dày (mm)	1.5	Trọng lượng (kg/m)	0.452	Ray vát

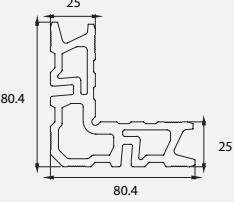
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7508				
Độ dày (mm)	1.2	Trọng lượng (kg/m)	0.353	Nẹp kính

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7503				
Độ dày (mm)	1.8	Trọng lượng (kg/m)	1.958	Khung cánh ngang

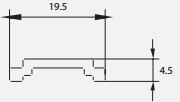
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7506				
Độ dày (mm)	1.8	Trọng lượng (kg/m)	0.260	Ốp chắn nước

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7509				
Độ dày (mm)	1.2	Trọng lượng (kg/m)	0.283	Nẹp kính

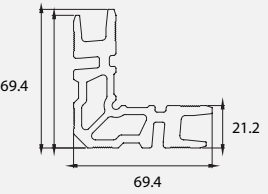
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7510				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.586	Đổ động

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
75-KG002				
Độ dày (mm)		Trọng lượng (kg/m)	4.472	Ke ép góc khung cánh



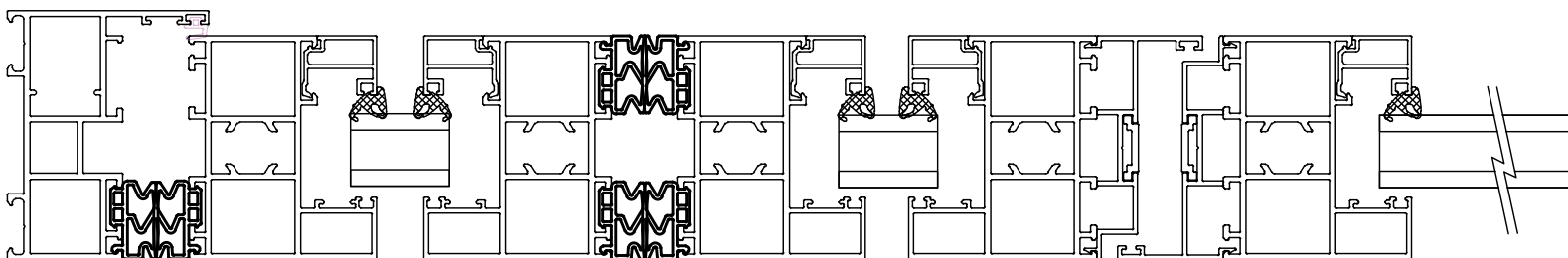
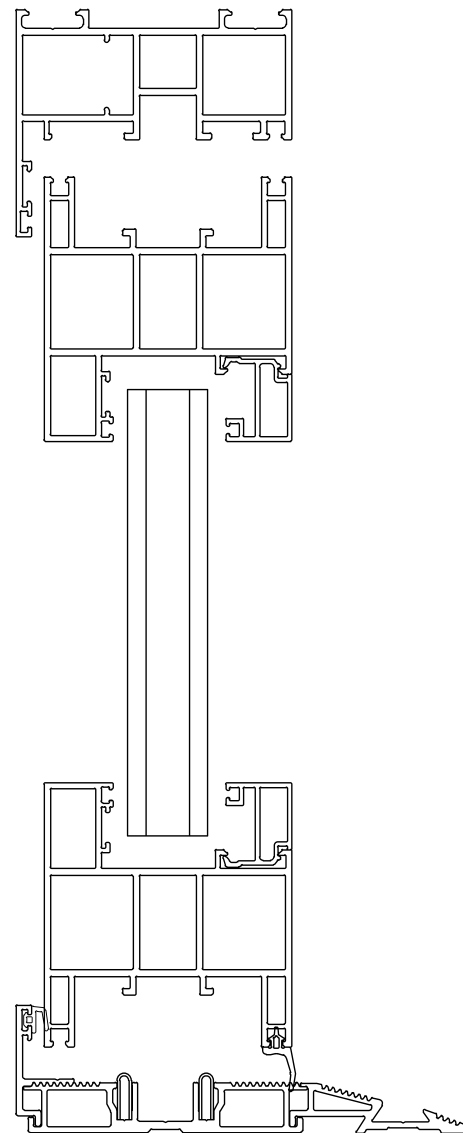
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO7511				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	0.129	Thanh chuyển động



Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
75-KG001				
Độ dày (mm)		Trọng lượng (kg/m)	3.446	Ke ép góc khung bao



CỬA ĐI 4 CÁNH XẾP TRƯỢT

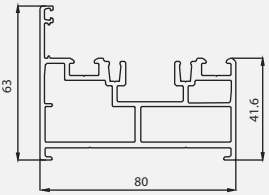


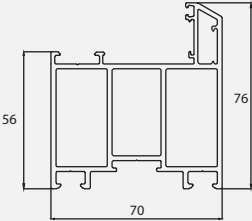
SOCO 80

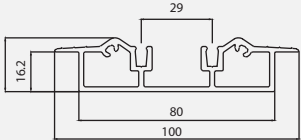
- Rãnh C - Tiêu chuẩn Châu Âu
- Đồng bộ phụ kiện cao cấp
- Ray dưới chịu tải trọng lớn
- Ray trên chống rung lắc
- Kết cấu đa khoang, gioăng kín khít

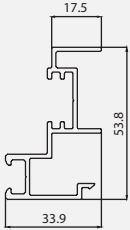


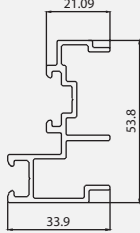


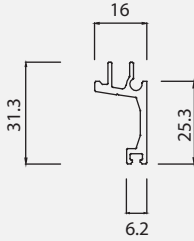
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8001				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	2.139	Khung Bao (Có Thể Làm Ray Dưới)

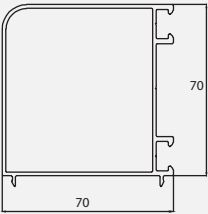
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8002				
Độ dày (mm)	1.8	Trọng lượng (kg/m)	2.191	Cánh Xếp Trượt

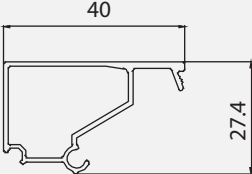
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8003				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.354	Ray Thấp

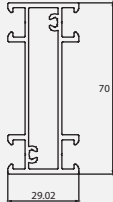
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8004				
Độ dày (mm)	1.5	Trọng lượng (kg/m)	0.667	Ốp Hèm Cánh Khóa

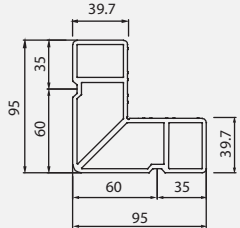
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8005				
Độ dày (mm)	1.5	Trọng lượng (kg/m)	0.724	Ốp Hèm Khung, Cánh Phụ

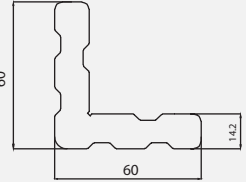
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8006				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	0.315	Ốp Đáy Cánh

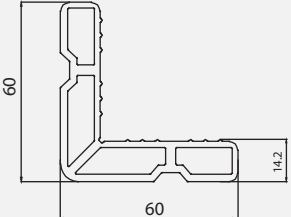
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8007				
Độ dày (mm)	1.5	Trọng lượng (kg/m)	1.254	Chuyển Góc Cánh

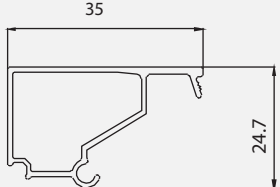
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8008				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.333	Nẹp Kính (<15 mm)

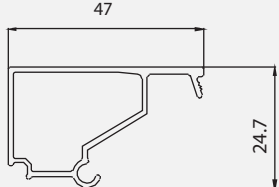
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8009				
Độ dày (mm)	1.5	Trọng lượng (kg/m)	1.138	Đố Trung Gian Khi Lắp Cánh Chắn

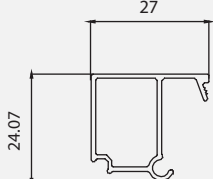
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO8010				
Độ dày (mm)	3.0	Trọng lượng (kg/m)	4.123	Kẻ Góc Cánh

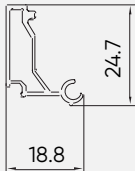
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
C1687				
Độ dày (mm)	14.2	Trọng lượng (kg/m)	3.668	Kẻ Góc Khung

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
JM14				
Độ dày (mm)	2.5	Trọng lượng (kg/m)	1.639	Kẻ Góc Khung

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO6514				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.312	Nẹp Kính (<20 mm)

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO6515				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.365	Nẹp Kính (<8 mm)

Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12011				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.262	Nẹp Kính (<28 mm)

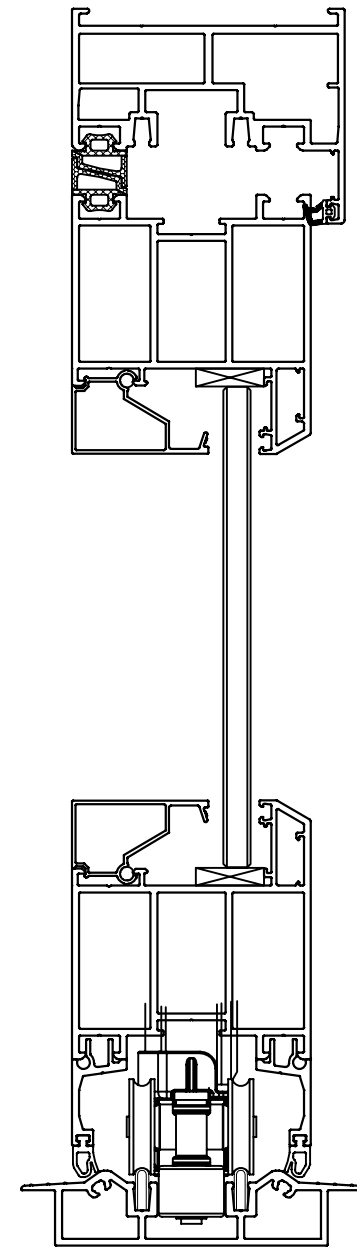
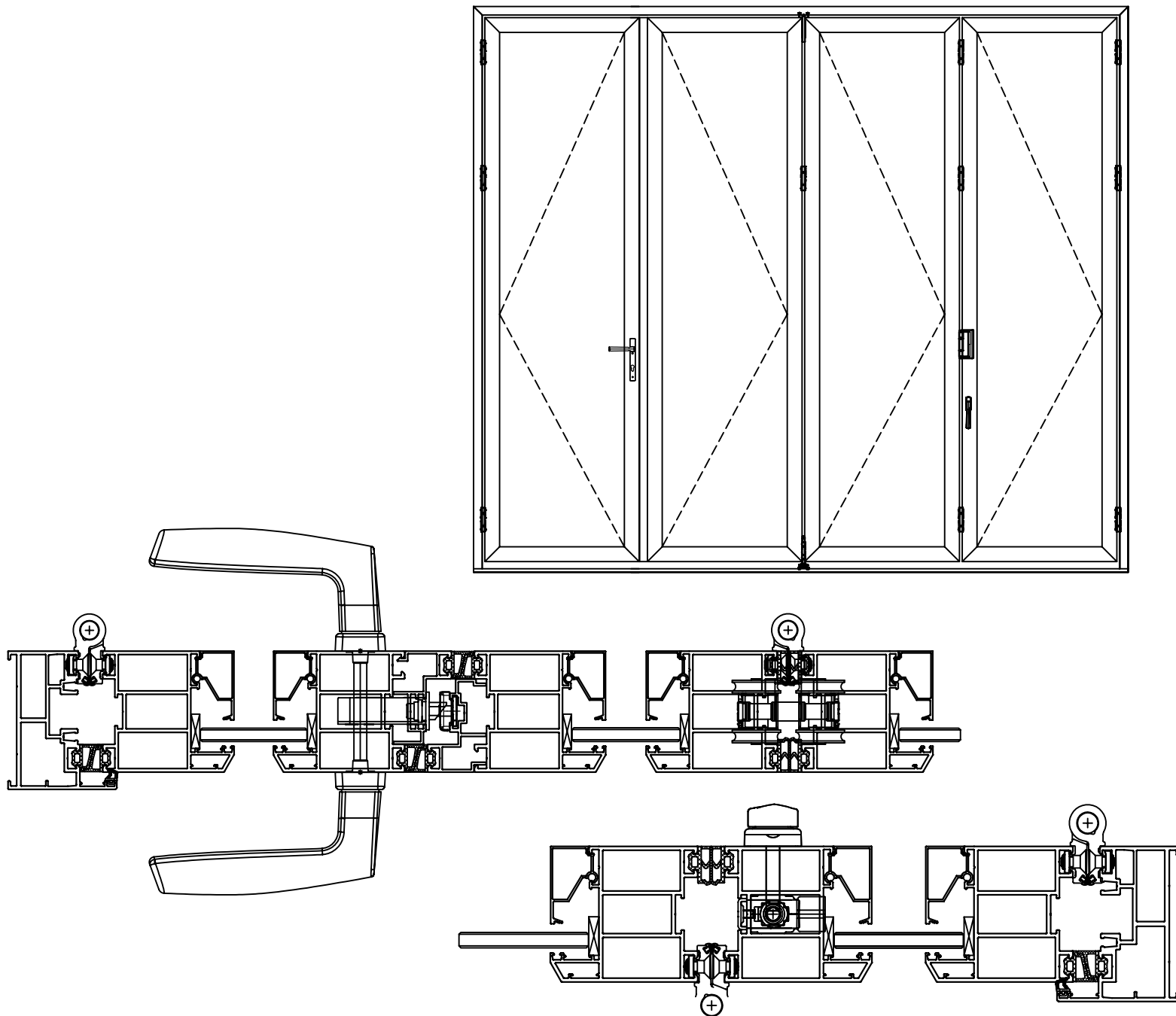
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
SOCO12012				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.197	Nẹp Kính (<48 mm)



SOC080 Folding Door



CỬA XẾP TRƯỢT
4 CẢNH

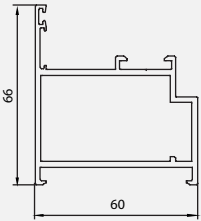


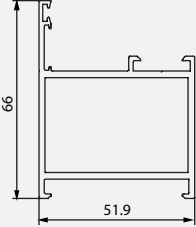
SOCO 60

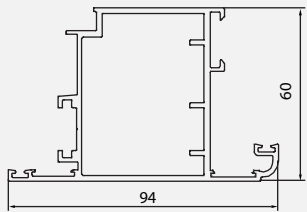
Mang nét hiện đại, tinh tế, thời thượng được khơi nguồn cảm hứng từ phong cách thiết kế của châu âu, vượt trội về tính năng & đẳng cấp hơn cả sự khác biệt...

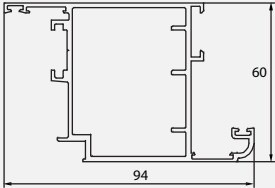
- Thiết kế cách âm, cách nhiệt tối ưu
- Rãnh C tiêu chuẩn châu Âu
- Gioăng nẹp cao su

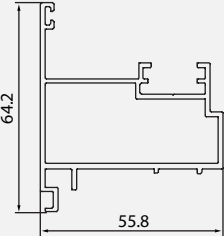


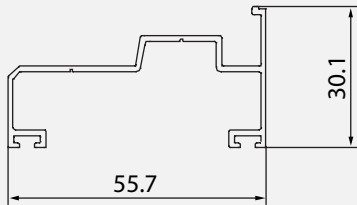
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PRM6001				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.275	Khung bao cửa đi

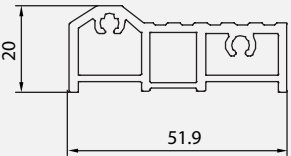
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PRM6002				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.177	Khung bao cửa đi

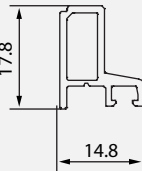
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PRM6003				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.640	Cánh cửa đi mở ngoài

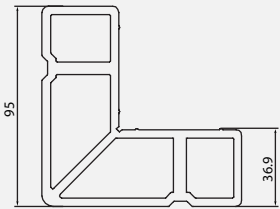
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PRM6004				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.640	Cánh cửa đi mở trong

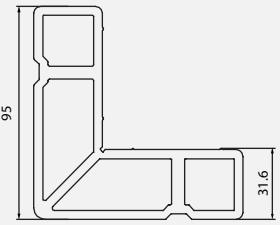
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PRM6005				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.965	Thanh đỡ động

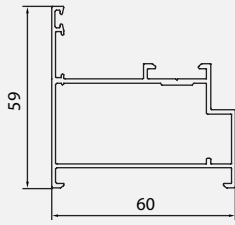
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PRM6006				
Độ dày (mm)	1.1	Trọng lượng (kg/m)	0.416	Ốp đáy cánh (không ngưỡng)

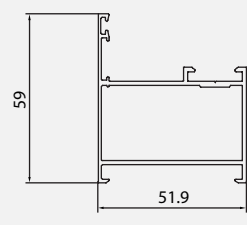
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PRM6007				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	0.859	Ngưỡng chân cửa 4 bề

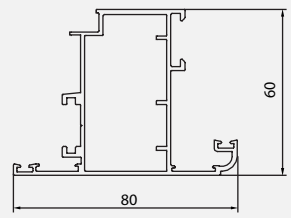
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PRM6008				
Độ dày (mm)	1.1	Trọng lượng (kg/m)	0.180	Ốp đáy cánh (có ngưỡng cửa)

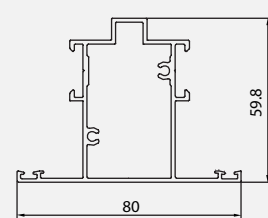
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
F417				
Độ dày (mm)	4.0	Trọng lượng (kg/m)	5.23	Ke góc

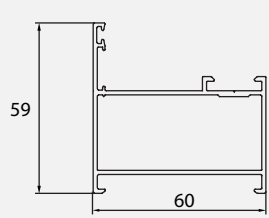
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
F347				
Độ dày (mm)	4.0	Trọng lượng (kg/m)	4.976	Kề góc

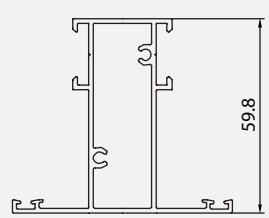
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6001				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.917	Khung bao cửa sổ

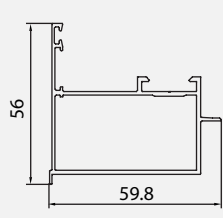
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6002				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.805	Khung bao cửa sổ

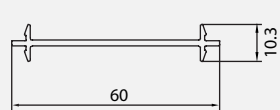
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6003				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	1.217	Cánh cửa sổ mở ngoài

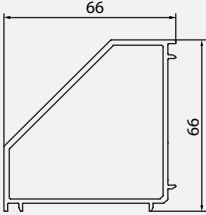
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6004				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	1.119	Đốt t

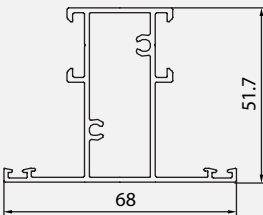
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6005				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.910	Khung vách

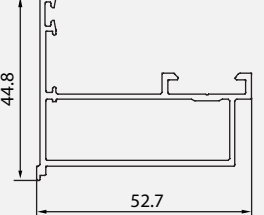
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6006				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	1.000	Đốt t

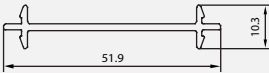
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6007				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.811	Thanh dầm khuôn

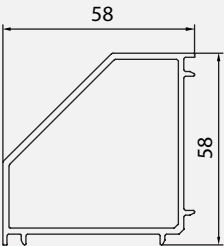
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6008				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	0.319	Thanh nối i

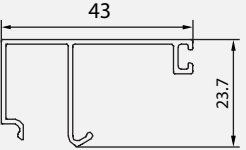
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6009				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.194	Thanh chuyển góc

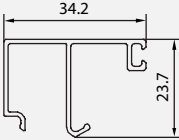
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6016				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.938	Đốt t

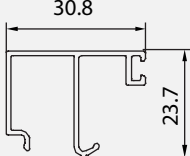
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6017				
Độ dày (mm)	1.4	Trọng lượng (kg/m)	0.691	Thanh đảo khuôn

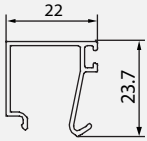
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6018				
Độ dày (mm)	1.6	Trọng lượng (kg/m)	0.284	Thanh nối i

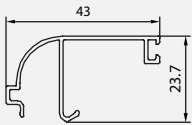
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6019				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	1.055	Thanh chuyển góc

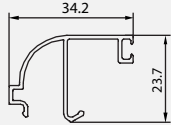
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6021				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.292	Nẹp kính

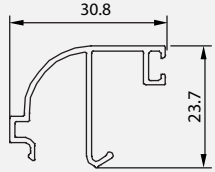
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6022				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.268	Nẹp kính

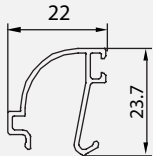
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6023				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.259	Nẹp kính

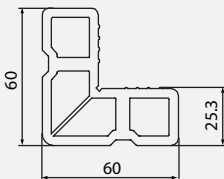
Mã sản phẩm	Mặt cắt sản phẩm			
PR6024				
Độ dày (mm)	2.0	Trọng lượng (kg/m)	0.218	Nẹp kính

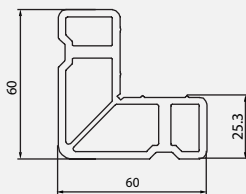
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
PR6031				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.276	Nẹp kính

Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
PR6032				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.247	Nẹp kính

Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
PR6033				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.243	Nẹp kính

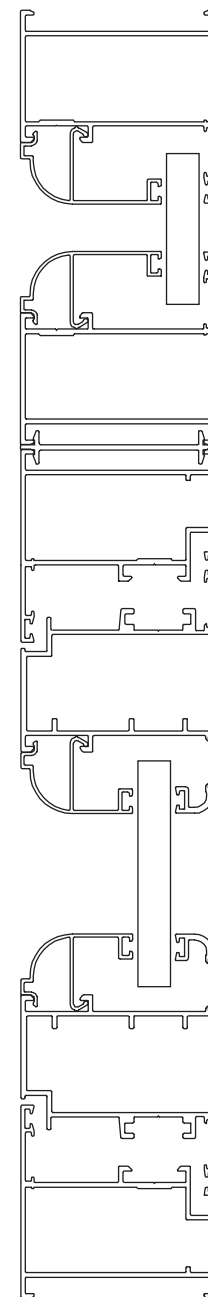
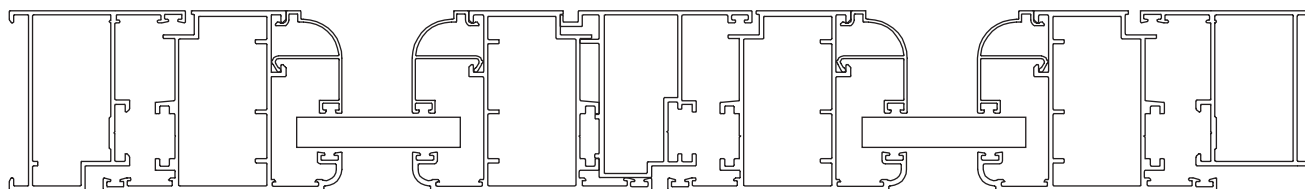
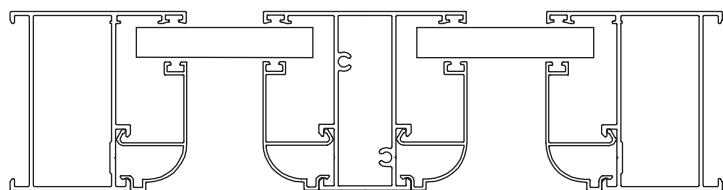
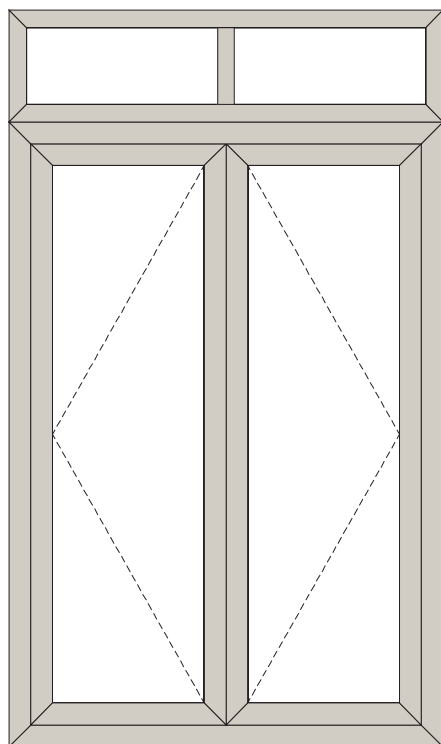
Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
PR6034				
Độ dày (mm)	1.0	Trọng lượng (kg/m)	0.201	Nẹp kính

Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
C1697				
Độ dày (mm)	4.0	Trọng lượng (kg/m)	2.989	Kệ góc

Mã sản phẩm		Mặt cắt sản phẩm		
C1697				
Độ dày (mm)	3.0	Trọng lượng (kg/m)	2.446	Ngưỡng chân cửa 4 bề



**CỬA SỔ 2 CẢNH
MỞ QUAY + FIX**



Giải pháp cửa Châu Âu khác biệt, đẳng cấp - Mở ra không gian sống rộng rãi, hiện đại.
Nét đẹp vượt thời gian - Bề mặt bền vững, được bảo hành lên đến 15 năm.





Soco System.

Tinh Hoa Phong Cách Ý